



Bản Tin Mục Vụ

Giáo Xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp Our Mother of Perpetual Help Parish

2121 West Apollo Rd, Garland, TX 75044
Điện thoại: (972) 414-7073 ♦ Fax: (972) 530-6428
Web: www.dmhcg.org

Chúa Nhật XIV Mùa Thường Niên

Ngày 05-07-2009

CHÍNH XỨ & PHÓ XỨ

Lm. Phêrô Bùi Quang Tuấn, DCCT
Lm. Phaolô Nguyễn Tất Hải, DCCT

HỘI ĐỒNG MỤC VỤ

Ô. Trần Ngọc Oanh - tranhoanh@yahoo.com

HỘI ĐỒNG TÀI CHÁNH

Ô. Trần Anh Kim 972-485-1251

BAN ĐIỀU HÀNH

Ô. Trần Mạnh Trác 469-556-7140

KHOẢ PHỤNG VỤ

Ô. Phạm Đức Hùng 469-212-3452

Ban Thừa Tác Vụ Rửa Lễ

Ô. Lý Phước Hồng 972-530-6220

Ban Thừa Tác Vụ Sách Thánh

Ô. Bùi Quang Huấn 972-470-0772

Ca Đoàn

Thánh Linh 972-231-4084

Trình Vương 972-496-2789

Augustine 972-335-1623

Fiat 972-530-2258

Thiếu Nhi 214-207-8548

KHOẢ HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Ban Giáo Lý Dự Tông

A. Đàm Hữu Thư 972-523-0037

Ban Dự Bị Hôn Nhân

Ô. Nguyễn Trác Dĩnh . . . 972-496-3561

CT Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình

A. Jimmy Hoàng Kim. . . 469-348-8160

HỘI ĐOÀN

Đoàn Liên Minh Thánh Tâm

Ô. Nguyễn Th. Trung . . . 972-475-1645

Hội Các Bà Mẹ Công Giáo

Bà Phạm Thị Vân 972-496-2042

Hội Đạo Bình Đức Mẹ

Cô Trần Trinh 972-530-9177

Đoàn Thanh Niên Công Giáo

A. Trần Tiến 972-544-5669

Ban Trật Tự

A. Trương Hùng Quan . . . 214-674-2476

Nhóm Nguồn Sống

A. Nguyễn Anh. Cường . . 972-675-5625

Ghi Danh Gia Nhập Giáo Xứ

Theo quy định của Giáo Phận, người Công Giáo cần ghi danh gia nhập vào Giáo Xứ nơi thường trú và tham dự phụng vụ để thuận tiện cho việc lãnh nhận các phép Bí Tích. Xin sớm liên lạc với Văn Phòng GX để ghi danh gia nhập và nhận Sổ Danh Bộ với Sổ Gia Đình Công Giáo.

Chương Trình Mục Vụ

Thánh Lễ Chúa Nhật

Lễ I (Lễ Gia Đình)8:00 AM
Lễ II (Lễ Thanh Niên)10:00 AM
Lễ III (Lễ Thiếu Nhi)12:00 PM
Lễ IV (Lễ Gia Đình)5:00 PM

Ngày Thường

Thánh Lễ7:00 AM và 7:00 PM

Thứ Bảy

Khấn ĐMHCG5:30 PM
Thánh Lễ8:00 AM và 6:00 PM

Thứ Năm Đầu Tháng

Thánh Lễ, Châu Lược7:00 PM

Thứ Sáu Đầu Tháng

Chầu Đèn Tạ, Thánh Lễ 6:00 PM

Lễ Trọng - Buộc

Thánh Lễ (sáng).....6:45 AM và 9:00 AM
Thánh Lễ (chiều).....7:00 PM và 9:00 PM

Đọc Kinh Tôn Vương Chúa Nhật

Xin liên lạc với các Trưởng Khu.

Giải Tội

Ngày thường.....6:00 PM - 7:00 PM
Thứ Bảy.....5:00 PM - 6:00 PM
Hoặc theo hẹn

Rửa Tội

Xin liên lạc với VPGX trước đầu tháng để được hướng dẫn Rửa Tội lúc 7:00 PM Thứ Bảy đầu tháng và Rửa Tội lúc 4:00 PM Thứ Bảy tuần II mỗi tháng.

Lớp Giáo Lý Tân Tòng - Dự Bị Hôn Nhân

Xin liên lạc với Văn Phòng Giáo Xứ.

Hôn Phối

Cần liên lạc với Văn Phòng Giáo Xứ ít nhất sáu tháng trước ngày cưới để làm hồ sơ Hôn Phối.

Chúa Nhật: Giáo Lý - Thiếu Nhi - Việt Ngữ

Giáo Lý.....9:45AM - 10:40AM, 3:45 PM - 4:40 PM
Thiếu Nhi Thánh Thể.....1:45 PM - 2:40 PM
Việt Ngữ.....10:45AM - 11:40AM, 2:45 PM - 3:40 PM

Giờ Làm Việc Văn Phòng Giáo Xứ

Thứ Hai - Thứ Sáu.....09 AM - 12 PM, 2 PM - 4 PM
Chúa Nhật.....9 AM - 2 PM

Lịch Trong Tuần

Thứ Hai 06-07-2009	Thánh Maria Goretti - St 28:10-22; Tv 91:1-2,3-4,14-15;
Thứ Ba 07-07-2009	St 32:23-33; Tv 17:1,2-3,6-7,8,15; Mt 9:32-38
Thứ Tư 08-07-2009	St 41:55-57; Tv 33:2-3,10-11,18-19; Mt 10:1-7
Thứ Năm 09-07-2009	St 44:18-21,23-29; Tv 105:16-17,18-19,20-21; Mt 10:7-15
Thứ Sáu 10-07-2009	St 46:1-7,28-30; Tv 37:3-4,18-19,27-28,39-40; Mt 10:16-23
Thứ Bảy 11-07-2009	Thánh Benedictô, Tu Viện Trưởng St 49:29-33; Tv 105:1-2,3-4,6-7; Mt 10:24-33
Chúa Nhật 12-07-2009	Chúa Nhật XV Thường Niên Am 7:12-15; Tv 85; Ep 1:3-14; Ep 1:3-10; Mc 6:7-13

Các Giáo Khu

Giáo Khu 1: Ô. Trần Văn Mão.....(972) 414-0215
Giáo Khu 2: Ô. Phạm Huy Thế(214) 680-2432
Giáo Khu 3: Ô. Nguyễn Hữu Đào.....(972) 276-9879
Giáo Khu 4: Ô. Nguyễn Văn Thông.....(972) 530-4935
Giáo Khu 5: Ô. Phạm Thới.....(972) 671-6842
Giáo Khu 6: Ô. Nguyễn Văn Tiến.....(972) 479-0230
Giáo Khu 7: Ô. Nguyễn Hưng.....(214) 547-9241
Giáo Khu 8: Ô. Nguyễn Th. Trung.....(972) 475-1645
Giáo Khu 9: Bà Vũ Thị Lạc.....(972) 758-7492
Giáo Khu 10: Ô. Phạm Văn Địa.....(469) 288- 2310
Giáo Khu 11: Ô. Lê Tấn Dũng(972)384-0366
Giáo Khu 12: Ô. Nguyễn Kỳ Sơn.....(972) 679-7339

THIÊN CHÚA LUÔN LÀM VIỆC

LM Phạm Thanh Liêm, SJ

“Cha Ta hằng làm việc, thì Ta cũng làm việc” (Ga.5: 17). Đó là câu Đức Giêsu nói với người Do Thái khi họ tra vấn tại sao Ngài chữa bệnh vào ngày sabát, tức ngày nghỉ theo luật của người Do Thái. Thiên Chúa luôn làm việc: Ngài lôi kéo con người đến với Ngài. Ngài có thể dùng biến cố này biến cố kia, hoặc người này người kia, hoặc ngay cả những giới hạn của mỗi người để giúp con người đến gần Thiên Chúa.

1. Vẫn có một tiên tri ở giữa họ

Tiên tri thường được nhiều người hiểu như người biết trước biến cố sẽ xảy ra. Một người như vậy, cho thấy người đó có quyền năng của Thiên Chúa. Thế nhưng theo đúng nghĩa, tiên tri là ngôn sứ, người đại diện Thiên Chúa nói với dân chúng, người nói với dân chúng theo lệnh của Thiên Chúa. Tiên tri, là một dấu chỉ cho thấy Thiên Chúa hiện diện và quan tâm đến dân Ngài. Trong lịch sử Do Thái, Thiên Chúa luôn yêu thương và săn sóc dân. Người Do Thái đã nhận ra các thẩm phán, các vua, là những người được Thiên Chúa xúc dầu, là những người thay Thiên Chúa dẫn dắt và chặn dắt dân. Môsê là người được Thiên Chúa chọn để dẫn dân ra khỏi Ai Cập (Xh.3: 9-10), Samson là thẩm phán được Thiên Chúa dùng để giải phóng dân khỏi cảnh đàn áp của người Philitinh (Tp.13-16), Samuel là thẩm phán được sai tới để chặn dắt dân.

Tiên tri là người biết nhìn lịch sử, nhận ra sự can thiệp của Thiên Chúa trong cuộc sống mà nhiều người khác không nhận ra. Cũng có tiên tri không muốn thi hành chức năng “nói nhân danh Thiên Chúa cho dân” vì vị tiên tri biết rằng, mình có loan báo, thì dân chúng và những người lãnh đạo dân cũng chẳng nghe; như vậy, rao giảng chẳng có ích lợi gì mà chỉ chuốc lấy sự thù ghét và tai họa. Về điều này, tiên tri Yêrêmia là một điển hình. Lời Chúa trong sách tiên tri Êdêkiel hôm nay cho thấy, cho dù dân chúng có không nghe lời cảnh báo của Thiên Chúa qua tiên tri, thì ít nhất khi một tiên tri thi hành chức năng ngôn sứ của mình, cũng làm cho con người thời đại đó biết rằng, có một tiên tri đang hiện diện giữa họ: Thiên Chúa vẫn đang quan tâm và săn sóc lo lắng cho họ, cho dù họ có vâng nghe Thiên Chúa hay không.

2. Dầu vậy Đức Giêsu cũng chữa một vài bệnh nhân

Đức Giêsu được dân chúng cho là một tiên tri, và là một tiên tri lớn (Mt.16: 14). Với người Do Thái, Môsê là một tiên tri lớn. Người Do Thái vẫn mong ước vị tiên tri lớn cỡ tầm mức Môsê xuất hiện; vì như xưa Thiên Chúa đã làm những điều kỳ diệu qua Môsê, thì khi vị tiên tri lớn tầm cỡ của Môsê xuất hiện, Thiên Chúa cũng sẽ làm những điều

trọng đại cho dân tộc Do Thái như ngày xưa Ngài đã làm.

Đức Giêsu đã làm nhiều dấu lạ, đã chữa lành nhiều bệnh nhân, đã phục sinh người chết, đã cho kẻ điếc được nghe người câm nói được kẻ què được đi. Ngài là một tiên tri, và là một tiên tri lớn. Chính Gioan tẩy giả cũng nghĩ rằng Đức Giêsu là vị tiên tri phải đến, vị tiên tri mà dân Do Thái hằng mong ước. Có thể đó là lý do tại sao Gioan lại sai môn đệ đến hỏi Đức Giêsu: “Ngài có phải là Đấng phải đến không?” Đã có lúc dân Do Thái muốn tôn Đức Giêsu làm vua, vì họ nghĩ rằng Đức Giêsu là Đấng Thiên Sai, Đấng Thiên Chúa sai đến để cứu dân khỏi ách thống trị của người Roma (Ga.6: 15).

Không có tiên tri nào được đón nhận nơi quê hương mình. Người ta quá thành kiến về quá khứ hoặc thành phần giai cấp xã hội của vị ngôn sứ, nên không nhận ra sứ điệp hoặc sự can thiệp của Thiên Chúa qua họ. Khi Đức Giêsu trở về làng Nadarét, dân chúng đã không tiếp đón Ngài như một tiên tri, cho dù làng Nadarét là một làng nhỏ, và dân chúng nơi đó cũng không thông thái gì hơn những người ở thành thị khác ở đất nước Do Thái. Vì họ thiếu niềm tin, nên Đức Giêsu không thể làm những dấu lạ cả thể, Ngài phải ra đi. Đức Giêsu là sự hiện diện đặc biệt của Thiên Chúa cho con người, không chỉ đối với những người làng Nadarét, nhưng còn cả đối với tất cả người Do Thái thời đó, và còn cho tất cả con người của mọi thời đại sau nữa. Đức Giêsu là dấu chỉ và biểu tượng Thiên Chúa đang ở với con người.

3. Ôn Ta đủ cho con

Trước biến cố ngã ngựa trên đường đi Đamát, Phaolô là nổi kinh hoàng đối với Kitô hữu. Tuy nhiên một khi được ơn trở lại, Phaolô lại là dấu chỉ của Thiên Chúa quyền năng, Đấng luôn hoạt động và làm con người trở lại với Ngài. Cả cuộc đời còn lại, Phaolô hằng say loan báo Tin Mừng Phục Sinh: Thiên Chúa đã làm những điều cả thể cho con người nơi Đức Giêsu Kitô. “Kể từ khi biết Đức Giêsu, tôi coi mọi sự như thua lỗ bất lợi cả, trước cái lợi tuyệt vời là được biết Đức Giêsu Kitô, Chúa tôi”. Với những người biết Phaolô, Phaolô là dấu chỉ cho thấy Thiên Chúa luôn hoạt động nơi con người.

Nhiều người cũng có cái dằm nơi xác thịt mình. Có lẽ những người này cũng có kinh nghiệm xin Chúa cắt cái dằm ra khỏi xác thịt mình. Hãy tin tưởng nơi Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa đã khởi đầu những điều kỳ diệu nơi mỗi người, thì cũng chính Thiên Chúa là Đấng sẽ hoàn thành những gì Ngài đã khởi đầu. Thiên Chúa là Đấng trung thành, Ngài vẫn đang hoạt động nơi mỗi người qua Thánh Thần của Ngài. Chỉ cần mỗi người tin tưởng và đặt tất cả hy vọng nơi Ngài mà thôi.

Năm Thánh Linh Mục: Cuộc đời của Thánh Gioan Vianney, Curé d'Ars

Cha sở xứ Ars (Curé d'Ars) sinh ngày 8 tháng 5 năm 1786 tại làng Dardilly, gần thành phố Lyon, thuộc một gia đình nông dân. Từ nhỏ Gioan Vianney đã được cha mẹ đạo đức thánh thiện rất mực yêu thương. Bối cảnh cuộc Cách Mạng của nước Pháp đã ảnh hưởng trên cuộc đời niên thiếu của ngài. Ngài đã được xưng tội lần đầu trong hội trường thị xã dưới chiếc đồng hồ lớn chứ không phải trong nhà thờ, và từ tay một linh mục không được nhà nước thừa nhận.

Hai năm sau thì ngài được rước lễ lần đầu cũng trong một nhà kho, và trong một thánh lễ được tổ chức kín đáo, do một linh mục "phản loạn" không theo cách mạng. Đến năm 17 tuổi thì được nghe tiếng gọi dâng mình cho Thiên Chúa: "Con muốn đem các linh hồn về cho Chúa!", ngài nói với mẹ ngài, bà Maria Béluze. Nhưng cha của ngài thì chống lại ý định này trong hai năm vì trong gia đình đang thiếu nhân công.

Đến năm 20 tuổi thì ngài mới được sửa soạn cho việc gia nhập chủng viện dưới sự bảo trợ của cha Balley, cha xứ Ecully. Các khó khăn lại dồn dập, hy vọng ơn gọi làm linh mục gần như sụp đổ, ngài đã đi hành hương đến Louvese, nơi mộ của thánh Phanxicô Régis để cầu xin. Bị gọi nhập ngũ trong cuộc chiến giữa Pháp và Tây Ban Nha, nhưng ngài đã đào ngũ vì ngài không thể chịu đựng nổi những cảnh chém giết và thù hận. Cha sở Balley đã hết lòng giúp đỡ ngài trong những năm tháng khó khăn này. Cuối cùng ngài cũng được chịu chức linh mục vào năm 1815 và trở thành cha phó xứ ở Ecully.

Đến năm 1818, ngài được gởi đi làm cha xứ họ đạo Ars. Ngài đã đi bộ đến đó, mang một bao hành lý trên vai. Ngài đang tìm đường đến nhà thờ thì gặp một em bé chỉ đường cho ngài và ngài đã cảm ơn em bé như sau: "Cha sẽ chỉ cho con, đường lên Thiên Đàng!"

Tại xứ đạo nhỏ bé nghèo nàn này, ngài đã khơi dậy đức tin nơi những giáo dân đơn sơ chất phát bằng lời tiên tri của ngài, nhưng nhất là bằng những lời cầu nguyện và lối sống của ngài. Ngài luôn cảm thấy còn thiếu sót trong sứ vụ mà ngài hoàn thành, nhưng luôn trông cậy vào lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa. Ngài đã sửa sang và làm khang trang lại ngôi nhà thờ cũ kỹ. Năm 1824, ngài sáng lập một trường học dành cho nữ sinh, sau đó biến thành một nhà nuôi trẻ mồ côi: "Thiên Hựu" (Providence). Năm 1849, ngài xây dựng một trường học dành cho nam sinh sau đó giao cho các tu sĩ phụ trách. Ngài đặc biệt chăm sóc những người nghèo khó.

Tuy vậy nhiều lúc ngài cũng cảm thấy chán nản thất vọng đến nỗi có ba lần ngài muốn rời khỏi giáo xứ này, vì cảm thấy bất xứng cho sứ vụ của một linh mục cha xứ, và suy nghĩ là người linh mục đúng ý nghĩa phải là hình ảnh của Chúa Kitô.

Chỉ trong một thời gian ngắn, tiếng đồn về sự thánh thiện cùng lời tiên tri của ngài, nên có nhiều người hành hương đến xin ơn

PHỤNG CA

Nhập Lễ: Con Sẻ Bước Lên (Bài 71)

Đáp Ca (TV 122): Mắt chúng con nhìn vào Chúa, cho tới khi Người thương xót chúng con.

Alleluia, alleluia! Lời Chúa tồn tại muôn đời, đó là Tin Mừng đã rao giảng cho anh em. Alleluia.

Dâng Lễ: Chẳng Biết Lấy Gì (Bài 115)

Hiệp Lễ: Ca Tình Tri Âm (Bài 250)

Tình Ngài Yêu (Bài 222)

Tình Yêu Chúa (Bài 202)

Lời Ca Thiên Thu (Bài 225)

Kết Lễ: Dâng Mẹ (Bài 307)

lành và bình an cho tâm hồn. Dù bị nhiều thử thách và phải chiến đấu khó khăn, ngài luôn để con tim ngài gắn chặt với tình yêu của Chúa và những người anh em của mình; lo âu ưu tiên của ngài là phần rỗi của các linh hồn. Những bài giáo lý và bài giảng của ngài thường nhắc đến tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa.

Là một linh mục ngài thường trầm ngâm trước Thánh Thể, chìm đắm trong tình yêu và quyết tâm hiến dâng tất cả cho Chúa, cho giáo hữu cùng cho tất cả mọi người, ngài qua đời vào ngày 4 tháng 8 năm 1959, ký thác hoàn toàn trong tình yêu của Chúa Kitô. Sự nghèo nàn của Cha sở Ars là chân thật vì ngài biết trước là ngài sẽ ra đi khỏi cuộc đời nơi tòa giải tội.

Ngài được phong Chân Phước vào ngày 8 tháng giêng năm 1959 và cùng năm được tuyên phong là "đấng bảo trợ các linh mục của nước Pháp". Năm 1925 ngài được Đức Giáo Hoàng Pius XI tuyên phong hiển thánh và sau đó đến năm 1929 là "đấng bảo trợ các linh mục trên khắp thế giới."

Đức Giáo Hoàng Gioan Phao lô II đã hành hương đến xứ Ars vào năm 1986, và đã tĩnh tâm ở đây, đã nhắc lại Cha Xứ Curé d'Ars là một gương mẫu linh mục cho tất cả các linh mục trên khắp thế giới vì ngài đã hoàn tất tốt đẹp sứ vụ và đã thánh hóa chức vụ linh mục.

"Ôi người linh mục thật cao cả! bởi vì người này có thể ban Thiên Chúa cho con người và con người cho Thiên Chúa; người này là chứng nhân về sự diệu hiền của Đức Chúa Cha đối với mọi người và là người sắp đặt ơn cứu độ."

Pt Huỳnh Mai Trác



Thánh Maria Goretti

Lễ Kính ngày 6 tháng 7

Thánh Maria Goretti sống ở trần thế có 12 năm (1890-1902), nhưng câu chuyện cuộc đời của thánh nữ đã xúc động biết bao tâm hồn.

Maria Goretti là con gái của một gia đình nghèo người Ý, mà cha chết sớm, chỉ còn người mẹ tần tảo nuôi con. Cô không có cơ hội để đi học, do đó cũng không biết đọc và biết viết. Khi rước lễ lần đầu, cô là một thiếu nữ to con so với cả lớp.

Trong buổi trưa hè oi ả vào tháng Bảy, Maria một mình ngồi may vá trên các bậc thang trong căn nhà lụp xụp. Lúc ấy, cô chưa đến 12 tuổi, nhưng cơ thể cô đã phát triển đầy đủ. Một chiếc xe bò dừng ở bên ngoài, và người thanh niên hàng xóm là Alessandro, 18 tuổi, chạy vào nhà, bước vội lên cầu thang. Hấn tấn công Maria và lôi cô vào phòng ngủ để hãm hiếp. Cô kháng cự và kêu cứu, trong hơi thở dồn dập cô cho biết thà chết còn hơn là phạm tội. "Đó là tội. Chúa không muốn như vậy. Anh sẽ xuống hỏa ngục vì tội này." Như một con thú điên, Alessandro rút dao đâm túi bụi vào người Maria Goretti.

Trong khi nằm ở bệnh viện, Maria đã tha thứ cho Alessandro trước khi từ trần.

Kể sát nhân bị án tù 30 năm. Trong một thời gian dài, hấn vẫn không ăn năn sám hối và hay bực tức. Một đêm kia hấn mơ thấy Maria, tay cầm một bông hoa và trao cho hấn. Kể từ đó, cuộc đời Alessandro thay đổi. Sau khi được trả tự do, hành động đầu tiên của Alessandro là đến xin người mẹ của Maria tha thứ cho mình.

Câu chuyện của Maria Goretti ngày càng lan rộng và lòng sùng mộ vị tử đạo trẻ tuổi ngày càng gia tăng, nhiều phép lạ đã được ghi nhận và chưa đầy nửa thế kỷ, Maria Goretti đã được tuyên xưng á thánh. Trong buổi lễ phong chân phước, mẹ của Maria Goretti (lúc ấy 82 tuổi), hai cô em gái và một em trai cùng xuất hiện với Đức Giáo Hoàng Piô XII ở bao lớn Công Trường Thánh Phêrô. Ba năm sau, vào năm 1950, ngài được phong thánh. Trong đám đông những người dự lễ có Alessandro Serenelli, lúc ấy đã 66 tuổi, đang quỳ gối với hai hàng nước mắt sung sướng lăn dài trên gò má.

Thánh Maria Goretti được coi là vị tử đạo vì ngài đã chiến đấu chống trả hành động bạo lực của Alessandro. Tuy nhiên, khía cạnh quan trọng nhất của thánh nữ là sự tha thứ cho kẻ xúc phạm, mà ngài vẫn lưu tâm đến kẻ thù ngay cả sau khi chết. Thánh Maria Goretti được đặt làm quan thầy giới trẻ và các nạn nhân bị hãm hiếp.

Lời Bàn

Có lẽ Thánh Maria Goretti phải vất vả khi học giáo lý, nhưng ngài không trở ngại gì với đức tin. Thiên Chúa muốn chúng ta thánh thiện, đoan trang, tôn trọng thân xác con người, tuyệt đối vâng phục, hoàn toàn tín thác. Trong một thế giới phức tạp, đức tin của thánh nữ thật đơn giản: Ít điều tiên quyết là đẹp lòng Thiên Chúa, và yêu mến Người bằng mọi giá. Trong xã hội ngày nay, đức khiết tịnh hầu như đã chết, Thánh Maria Goretti như một đóa sen, tỏa hương thanh tú trong đám bùn lầy.

LỊCH TRÌNH SINH HOẠT GIÁO XỨ

Tháng 07 - 08 / 2009

07/11: Rửa tội Trẻ em 4:00PM
 07/25+26: QUYÊN TIỀN II
 Giúp Giáo Hội Phi Châu
 08/01: Thứ Bảy Đầu Tháng – Thánh lễ 8:00AM
 Hướng dẫn Rửa tội trẻ em: 7.00PM
 08/06: Thứ Năm Đầu Tháng
 Châu chung: 7:30PM – 10:00PM
 08/07: Thứ Sáu Đầu Tháng
 Đền Tạ Thánh Tâm – 6:30PM
 08/08: Rửa Tội trẻ em – 4:00PM
 08/15: Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời

CHÚC MỪNG

Cộng Đoàn Dân Chúa Giáo Xứ Đức Mẹ Hằng Cứu
 Giúp thân ái chúc mừng nhân Lễ Thành Hôn vào ngày
 thứ bảy 04/07/2009 của hai đôi tân hôn sau đây:

**Augustinô Phạm Nguyễn Viết Nhựt &
 Têrêsa Đoàn Ngọc Chi Mai**

**Micae Trần Quốc Phương &
 Trần Thị Muội**

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Mẹ
 Hằng Cứu Giúp, tiếp tục ban muôn ơn hồn xác trên
 các anh chị, để gia đình mới luôn luôn được sống trong
 yêu thương và hạnh phúc suốt đời.

ĐỌC KINH TÔN VƯƠNG

Lúc 7:PM Chúa Nhật 05/07/2009

Giáo Khu 2: AC. Lê Thanh Cần – 469-360-9385
 2505 Strother Dr., Garland, TX 75044

Giáo Khu 4: AC Ngô Phước & Diễm – 972-496-6366
 2717 Wedgemere Dr., Garland, TX 75040

BÁO CÁO TÀI CHÁNH

Chúa Nhật 28/06/2009

Quỹ Điều Hành Giáo Xứ

Tiền Các Thánh Lễ Chúa Nhật:	\$10,857.00
Tiền Lễ Cưới:	\$300.00
Tiền Quảng Cáo:	\$225.00
Giúp Quỹ Truyền Giáo Tòa Thánh:	\$3,859.00

Quỹ Xây Tượng Đài Đức Mẹ

0340 Phạm Văn Hùng & Bích Vân	\$1,000.00
0620 Đỗ Văn Hải	\$100.00
0629 Ân Danh	\$100.00
0857 Trần Helen	\$100.00
1960 Trần Minh Tứ	\$100.00
Ân Danh (nhiều người)	\$275.00

Quỹ Nhà Bình An

0058 Phan Long Duy	\$100.00
0059 Phan Long Duy	\$100.00
0060 Phan Long Duy	\$100.00
0109 Trịnh Minh Đức	\$100.00
0183 Nguyễn Ngọc Tuấn	\$100.00

14 ĐIỀU LỚN NHẤT CỦA CUỘC SỐNG

1. Kẻ thù lớn nhất của cuộc sống là bản thân mình.
2. Thất bại lớn nhất của cuộc sống là tự cao tự đại.
3. Lừa dối lớn nhất của cuộc sống là bất trí.
4. Đáng buồn nhất của cuộc sống là ghen ghét.
5. Sai lầm lớn nhất của cuộc sống là tự bỏ (chè) mình.
6. Tội lớn nhất của cuộc sống là dối mình dối người.
7. Tính tình tội nghiệp lớn nhất của cuộc sống là tự ti.
8. Cái đáng phục nhất của cuộc sống là tinh thần.
9. Phá sản lớn nhất của cuộc sống là tuyệt vọng.
10. Cửa cải lớn nhất của cuộc sống là khỏe mạnh.
11. Nợ nần lớn nhất của cuộc sống là nợ tình.
12. Quà tặng lớn nhất của cuộc sống là tha thứ.
13. Cái thiếu lớn nhất của cuộc sống
là lòng thương và tài trí.
14. Vui vẻ lớn nhất của cuộc sống là bố thí.

Lm. Giuse Maria Nhân Tài, csjb.
 Dịch từ tiếng Hoa.



Chân dung linh mục Việt Nam:

Linh Mục Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp (1897 - 1946)

Một mẫu gương mục tử: Sống chết vì đoàn chiên

Ai đã từng đến du lịch ở vùng đồng bằng sông Cửu Long có lẽ sẽ không thể bỏ qua một điểm hành hương nổi tiếng: Tắc Sậy. Từ những năm của thập niên 1980 trở đi, hằng năm cứ vào ngày 11-12/3 dòng người lương giáo từ các nơi tuôn về Tắc Sậy, trên nhiều chiếc xe đò chở khách người ta còn có thể thấy hình một vị linh mục mặt vuông chữ điền rất dễ mến. Họ đến Tắc Sậy để làm gì vậy? Thưa để kỷ niệm lễ giỗ của một vị linh mục có tên là Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp.

Đôi dòng tiểu sử

Cha Phanxicô Trương Bửu Diệp sinh ngày 1-1-1897, được Cha Giuse Sớm rửa tội ngày 2-2-1897 tại họ đạo Cồn Phước, làng Tấn Đức, nay thuộc ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Luông, Chợ Mới, Tỉnh An Giang. Cha ngài là Micae Trương Văn Đăng (1860-1935), mẹ ngài là Lucia Lê Thị Thanh. Gia đình sinh sống tại họ đạo Cồn Phước. Năm 1904, lúc ngài lên 7 tuổi thì mẹ mất. Theo cha, gia đình dời lên Battambang, Campuchia, sinh sống bằng nghề thợ mộc. Tại đây, thân phụ ngài tục huyền với bà Maria Nguyễn thị Phước, sinh năm 1890, quê quán họ Mỹ Luông, Chợ Mới, An Giang. Kế mẫu đã sinh cho ngài người em gái tên là Trương thị Thìn (1913), hiện còn sống tại họ đạo Bến Dinh, xã Tân Hoà, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Năm 1909, cha Phêrô Lê Huỳnh Tiên cho ngài vào Tiểu chủng viện Cù lao Giêng, xã Tấn Mỹ, Chợ Mới An Giang. Mãn Tiểu chủng viện, ngài lên Đại chủng viện Nam Vang, Campuchia (lúc đó các họ đạo khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trực thuộc giáo phận Phnom Penh, Campuchia). Năm 1924, sau thời gian tu học, ngài được thụ phong linh mục tại Nam Vang, thời Đức cha GB. Chaballier. Lễ vinh quy và mở tay được tổ chức tại nhà người cô ruột là bà Sáu Nhiều, tại họ đạo Cồn Phước. Năm 1924-1927, được bề trên bổ nhiệm làm cha phó họ đạo Hố Trư, một họ đạo của người Việt Nam sinh sống tại tỉnh Kandal, Campuchia. Năm 1927-1929, ngài về làm giáo sư tại Tiểu chủng viện Cù lao Giêng.

Sống chết vì đoàn chiên

Tháng 3 năm 1930, ngài về nhậm họ đạo Tắc Sậy. Trong những năm làm cha sở, ngài quan hệ, giúp đỡ, thành lập nhiều họ đạo vùng phụ cận như: Bà Đốc, Cam Bô, An Hải, Đầu Sáu, Chủ Chí, Khúc Tréo, Đồng Gò, Rạch Rấn.

Theo lời kể của ông Giacôbê Huỳnh Văn Lập 76t, ngày xưa là chú bé giúp lễ ở với cha (ông Ba Lập hiện vẫn còn sống ở tại Tắc Sậy) thì cha Diệp rất hiền nhưng khi giảng thì có lúc giọng cha rất hùng hồn mạnh mẽ, có lúc lại rất êm đềm. Cha cũng rất thương người nghèo: ông còn nhớ khi có những người nghèo đói bất kể lương giáo hay người lỡ đường cha đều kêu vào rồi mở hầm lúa cho họ lấy lúa đem ra xay giã lấy gạo (vì lúc đó không có nhà máy xay lúa như bây giờ).

Hoàn cảnh xã hội nhiều nhương vì chiến tranh giữa Nhật và Pháp, dân chúng nhiều người di tản. Cha Bề trên địa phận Phêrô Trần Minh Ký ở Bạc Liêu kêu gọi ngài lánh mặt; người Pháp 3 lần đem xe đến rước, khuyên ngài tạm lánh khi nào tình hình yên ổn thì trở về họ đạo, nhưng ngài trả lời: "Tôi sống giữa đoàn chiên và nếu có chết cũng giữa đoàn chiên. Tôi không đi đâu hết."

Ngày 12-3-1946, ngài bị Nhật bắt cùng với trên 70 người giáo dân tại họ Tắc Sậy, tất cả bị lừa đi và nhốt chung tại hầm luá của ông giáo Sứ ở Cây Dừa. Cũng theo lời kể của ông Ba Lập thì họ chất rơm chung quanh tính đốt tất cả, nhưng cha Diệp đứng ra tranh đấu cho dân, đồng thời an ủi những người cùng bị giam. Cha khuyên giáo dân ăn năn tội và giải tội cho họ. Cha bị mời đi làm việc 3 lần và lần thứ ba thì không thấy trở về nữa. Sau khi cha bị mời đi lần thứ ba bốn đạo thấy cửa hầm để mở ngỏ và họ đã trốn thoát.

Sau đó vài ngày giáo dân đã tìm thấy xác ngài từ một cái ao của ông giáo Sứ, với vết chém sau ót ngang mang tai và thân xác trần trụi như Chúa Giêsu trên thập giá. Thi hài ngài được vớt lên và chôn cất trong phòng thánh nhà thờ Khúc Tréo. Đến năm 1969, hài cốt ngài được di dời về nhà thờ Tắc Sậy, nhiệm sở của ngài thi hành chức vụ chủ chăn trong 16 năm. Ngôi nhà mồ của ngài hiện nay, được trùng tu và khánh thành ngày 4-6-1989. Ngài là cha sở thứ nhì của họ đạo Tắc Sậy.

Chứng nhân Đức Ái

Lễ giỗ đầu tiên do cha Antôn Vũ Xuân Vinh tổ chức năm 1979 với thành phần tham dự đến từ những họ đạo chung quanh (chỉ khoảng chừng 30 người). Nhưng dần dần số người nhận được ơn lành nhờ lời bầu cử của cha Diệp ngày càng nhiều và họ đồn thổi về sự hiển linh của ngài nên rất đông đảo người lương cũng như giáo trong nước và cả ngoài nước đều tuôn về Tắc Sậy để cầu khẩn với ngài. Số khách hành hương trong ngày lễ giỗ ngày càng tăng, con số lên đến hàng chục ngàn người và không chỉ trong ngày lễ giỗ mà còn thường xuyên trong năm vẫn có những người đến hành hương. Vì thế kể từ 21-01-1997 Đức Giám mục Cần Thơ đã chính thức thành lập Trung tâm Truyền giáo Phanxicô tại Tắc Sậy. Từ nơi đây rất nhiều người đã nhận được những ơn lành phần xác cũng như phần hồn.

Nếu ngày xưa ngài đã vì thương đoàn chiên mà sẵn sàng sống chết vì họ thì ngày nay ngài lại trở thành chứng nhân của Đức Ái qua biết bao nhiêu ơn lạ nhờ lời bầu cử của ngài cho tất cả những ai chạy đến với ngài.



SUNDAY LESSON FOR THE YOUTH

"Jesus marveled because of their unbelief"

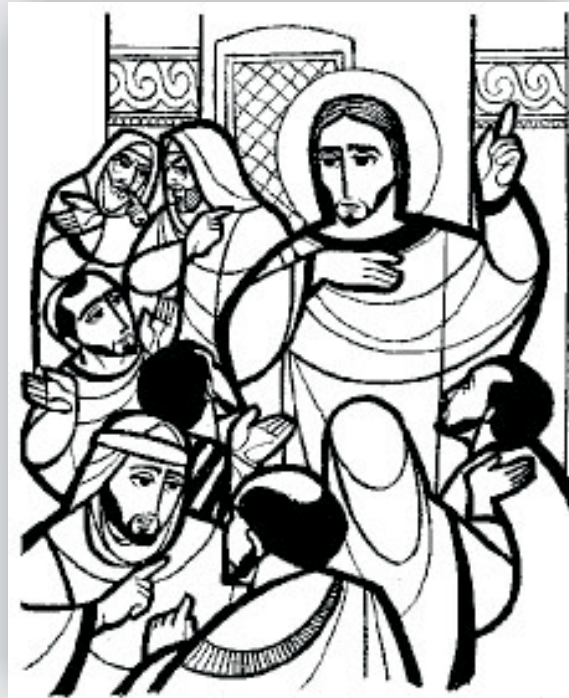
Scripture: Mark 6:1-6

He went away from there and came to his own country; and his disciples followed him. And on the Sabbath he began to teach in the synagogue; and many who heard him were astonished, saying, "Where did this man get all this? What is the wisdom given to him? What mighty works are wrought by his hands! Is not this the carpenter, the son of Mary and brother of James and Joses and Judas and Simon, and are not his sisters here with us?" And they took offense at him. And Jesus said to them, "A prophet is not without honor, except in his own country, and among his own kin, and in his own house." And he could do no mighty work there, except that he laid his hands upon a few sick people and healed them. And he marveled because of their unbelief. And he went about among the villages teaching.

Lesson

Are you critical towards others, especially those close to you? The most severe critics are often people very familiar to us, a member of our family, a relative, or neighbor we rub shoulders with on a regular basis. Jesus faced a severe testing when he returned to his home town, not simply as the carpenter's son, but now as a rabbi with disciples. It would have been customary for Jesus to go to the synagogue each week during the Sabbath, and when his turn came, to read from the scriptures during the Sabbath service. His hometown folks listened with rapt attention on this occasion because they had heard about the miracles he had performed in other towns.

What sign would he do in his hometown? Jesus startled them with a seeming rebuke that no prophet or servant of God can receive honor among his own people. The people of Nazareth *took offense at him* and refused to listen to what he had to say. They despised his preaching because he was a workingman, a carpenter, a mere layman and they despised him because of his family. How familiarity can breed mistaken contempt.



Jesus could do no mighty works in their midst because they were closed and disbelieving towards him. If people have come together to hate and to refuse to understand, then they will see no other point of view than their own and they will refuse to love and accept others. Do you easily take offense at others?

The word "gospel" literally means "good news". Isaiah had prophesied that the Messiah would come in the power of the Holy Spirit to bring freedom to those oppressed by sin and evil (see Isaiah 61:1-2). Jesus came to set people free from the worst tyranny possible –

the tyranny of slavery to sin and the fear of death, and the destruction of both body and soul. God's power alone can save us from emptiness and poverty of spirit, from confusion and error, and from the fear of death and hopelessness. The gospel of salvation is "good news" for us today. Do you know the joy and freedom of the gospel?

"Lord Jesus, you are the fulfillment of all our hopes and desires. Your Spirit brings us grace, truth, life, and freedom. Fill me with the joy of the gospel and inflame my heart with love and zeal for you and for your will."